

Số: 283 /QĐ-ĐTKDV

Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần FPT

TỔNG GIÁM ĐỐC

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 147/201/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 30/03/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-ĐTKDV ngày 12/10/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc ban hành Quy chế mẫu bán đấu giá cả lô cổ phần tại doanh nghiệp niêm yết/ đăng ký giao dịch của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước thực hiện đấu giá tại Sở Giao dịch chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 26/04/2019 của Hội đồng thành viên về việc ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-ĐTKDV ngày 13/3/2020 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phân bổ chi tiêu sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 của SCIC;



(Handwritten mark)

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 25/02/2020 của Hội đồng thành viên về phương án chuyển nhượng vốn của SCIC tại Công ty cổ phần FPT;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-ĐTKDV ngày 06/03/2020 của Tổng Giám đốc về phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần FPT;

Căn cứ Nghị quyết số 164/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 29/6/2020 của Hội đồng thành viên về điều chỉnh phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần FPT;

Căn cứ Quyết định số 268A/QĐ-ĐTKDV ngày 30/6/2020 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc điều chỉnh phương án chuyển nhượng vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần FPT;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 10/ĐTKDV-VPĐH của Tổng Giám Đốc Tổng công ty Đầu tư vào kinh doanh vốn nhà nước ngày 16/4/2020;

Xét đề nghị của Ban Đầu tư 4,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần FPT, sau đây gọi tắt là “Quy chế”.

Điều 2: Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức thực hiện bán đấu giá cả lô **46.019.295** cổ phần sở hữu của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần FPT.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao Ban Đầu tư 4 chủ trì phối hợp với Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty cổ phần Chứng khoán MB, Công ty cổ phần FPT, các đơn vị và cá nhân liên quan của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước để thực hiện bán cổ phần theo đúng quy định của pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐTV SCIC (đề b/c);
- TGD Nguyễn Chí Thành (đề b/c);
- Lưu: VT, TCKT, ĐT4.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Song Lai

QUY CHẾ ĐẤU GIÁ CẢ LÔ

BÁN CỔ PHẦN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN FPT TỔ CHỨC TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1 Phạm vi điều chỉnh

- 1.1. Quy chế này quy định việc đấu giá cả lô nhằm tìm kiếm các Nhà đầu tư để thực hiện bán 46.019.295 cổ phiếu Công ty cổ phần FPT (sau đây gọi là cổ phiếu “FPT”) thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (sau đây gọi tắt là “SCIC” và/hoặc “Bên chuyển nhượng”) là đại diện hợp pháp, và thực hiện giao dịch thỏa thuận ngoài sàn giao dịch chứng khoán, thông qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
- 1.2. Đợt đấu giá này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp, Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh [Sở HOSE] không có nghĩa vụ công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp; không thực hiện phân tích, hay đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Cổ phiếu FPT được chào bán theo thực tế/thực trạng hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm chào bán. Mức giá tối thiểu và các điều kiện chào bán được xây dựng trên cơ sở yêu cầu của Bên chuyển nhượng phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2 Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1. *Quy chế* là Quy chế đấu giá cả lô để tìm kiếm nhà đầu tư thực hiện chuyển nhượng cổ phần thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là đại diện hợp pháp tại Công ty cổ phần FPT.
- 2.2. *Đấu giá cả lô* là cuộc đấu giá theo hình thức đấu giá theo lô trong đó số lượng cổ phần bán đấu giá được xác định theo một lô, nhà đầu tư tham gia đấu giá phải đặt mua cả lô toàn bộ số cổ phần chào bán.
- 2.3. *Tổ chức phát hành* là Công ty cổ phần FPT (Tên viết tắt – FPT).
- 2.4. *Tổ chức chào bán cổ phần* là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).

- 2.5. *Các Đơn vị tư vấn* là Công ty cổ phần Chứng Khoán MB (MBS) và Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K (TDK), Công ty cổ phần Chứng Khoán MB và Công ty TNHH Kiểm toán và Định Giá Thăng Long – T.D.K được SCIC thuê để thực hiện tư vấn cho việc bán cổ phần của SCIC tại FPT.
- 2.6. *Tổ chức đấu giá* là Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HOSE) theo hợp đồng ký với SCIC về việc thực hiện tổ chức đấu giá cổ phần của SCIC tại FPT.
- 2.7. *Đại lý đấu giá* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức đấu giá trên cơ sở hợp đồng đại lý với SCIC.
(Danh sách Đại lý đấu giá tại *Phụ lục 01* của Quy chế này).
- 2.8. *Hội đồng đấu giá* là tổ chức do HOSE thành lập, với thành phần gồm đại diện HOSE, SCIC, MBS và FPT và đơn vị liên quan (nếu có), để thực hiện đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo quy định. Đại diện SCIC làm Chủ tịch Hội đồng đấu giá.
- 2.9. *Nhà đầu tư* là cá nhân trong và ngoài nước; tổ chức trong và ngoài nước được thành lập và hoạt động hợp pháp theo luật pháp Việt Nam/luật nước ngoài, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam và có nhu cầu mua cổ phần theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.
- 2.10. *Nhà đầu tư nước ngoài* là cá nhân có quốc tịch nước ngoài và tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam và có nhu cầu mua cổ phần theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.
- 2.11. *Giá khởi điểm đấu giá* là mức giá **01 (một) cổ phần** được xác định theo quy định tại Khoản 4.5 Điều 4 Quy chế này. Giá khởi điểm do SCIC quyết định, là căn cứ để xét, lựa chọn Nhà đầu tư trúng giá.
- 2.12. *Mức giá sàn* là mức giá sàn do Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh xác định và áp dụng đối với việc giao dịch cổ phiếu FPT vào ngày tổ chức đấu giá.
- 2.13. *Giá đặt mua hợp lệ* là mức giá **01 (một) cổ phần** được xác định không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày tổ chức đấu giá.
- 2.14. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo mức Giá khởi điểm đấu giá (10% x tổng số cổ phần đặt mua x Giá khởi điểm đấu giá) mà Nhà đầu tư đã đặt cọc trước để đảm bảo quyền tham gia đấu giá và bảo đảm thực hiện theo Quy chế này. Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng và không bao gồm phí chuyển khoản theo quy định cụ thể tại Khoản 7.4 Điều 7 Quy chế này. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi và không làm phát sinh bất cứ nghĩa vụ phạt hay bồi thường đối với SCIC trong mọi trường hợp.
- 2.15. *Nhà đầu tư trúng giá* là Nhà đầu tư đã nộp Phiếu tham dự đấu giá, đáp ứng điều kiện, tiêu chí và được lựa chọn theo các nguyên tắc được quy định tại Quy chế này.
- 2.16. *Cuộc bán đấu giá cổ phần* là cuộc đấu giá được thực hiện khi có từ 02 nhà đầu tư đủ điều kiện đăng ký tham gia đấu giá trở lên.
- 2.17. *Các trường hợp đấu giá cả lô không thành công* bao gồm:

- a. Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;
 - b. Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;
 - c. Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn Giá đặt mua hợp lệ;
 - d. Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá nhưng từ chối không mua;
 - e. Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá.
- 2.18. *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 29/6/2006, được sửa đổi bởi Luật số 62/2010/QH12 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 24/11/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.
- 2.19. *Thông tư 123* là Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Điều 3 Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng ký mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

- 3.1. Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ thông tin về FPT bao gồm nhưng không giới hạn bởi Điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động và các nội dung công bố thông tin khác của FPT để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần.
- 3.2. Cam kết không thuộc đối tượng bị hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế và đảm bảo việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- 3.3. Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người biết thông tin nội bộ và tỷ lệ sở hữu.
- 3.4. Cam kết hiểu nguyên tắc giá cổ phiếu FPT tại thời điểm tổ chức cuộc đấu giá có thể tăng cao hơn mức Giá khởi điểm đấu giá do tác động của các yếu tố như cung cầu, thông tin về hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp hoặc sự thay đổi về môi trường pháp luật. Trong trường hợp này, các Nhà đầu tư sẽ phải đặt mua với mức giá theo quy định tại Khoản 4.10 Điều 4 Quy chế này.
- 3.5. Cam kết đã tìm hiểu và nhận thức đầy đủ các nội dung về nguyên tắc đấu giá và những rủi ro có thể xảy ra khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền không chấp thuận phương thức giao dịch, yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ giao dịch. Trong đó bao gồm nguyên tắc xác định kết quả đấu giá theo quy định tại Khoản 10.5 Điều 10 Quy chế này, Nhà đầu tư có khả năng chỉ trúng giá một phần số cổ phần của cả lô cổ phần chào bán.

- 3.6. Cam kết thực hiện nộp hồ sơ chứng minh năng lực theo quy định tại Khoản 7.1 Điều 7 Quy chế này trước khi thực hiện công bố thông tin và làm các thủ tục đăng ký, tham gia mua cổ phần.
- 3.7. Nhà đầu tư khi tham gia mua cổ phần tại cuộc đấu giá này thì không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC (Thông tư 219) ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp. Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua với khối lượng đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai theo quy định của Luật Chứng khoán phải thực hiện báo cáo HOSE, SCIC và công bố thông tin theo hình thức báo cáo HOSE trước ngày tổ chức đấu giá 07 ngày về số lượng cổ phần dự kiến mua theo mẫu đính kèm (*Mẫu 08 – Thông báo trong trường hợp nhà đầu tư có ý định mua đạt/vượt tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai*).
- 3.8. Cam kết trong trường hợp tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo thời hạn quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán trước ngày tổ chức đấu giá và các quy định pháp luật có liên quan.
- 3.9. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Thông tư 123, các quy định liên quan khác của pháp luật hiện hành.
- 3.10. [Trong trường hợp doanh nghiệp không phối hợp với SCIC để khóa room:]
Trường hợp Tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư trong đó có Nhà đầu tư nước ngoài đã trúng giá vẫn phải mua hết cả lô cổ phần và chịu trách nhiệm trong việc phân phối cổ phiếu cho các Nhà đầu tư đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.
- 3.11. Cam kết mỗi tổ chức/cá nhân chỉ được nhận ủy quyền của duy nhất một tổ chức/cá nhân khác khi đăng ký và tham dự đấu giá. Cam kết này không áp dụng đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán bao gồm công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư 123. Nhà đầu tư trong nước phải có tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán khi đăng ký tham gia đấu giá.
- 3.12. Nhà đầu tư nước ngoài phải có mã số giao dịch chứng khoán, tài khoản vốn đầu tư gián tiếp và tài khoản lưu ký chứng khoán khi đăng ký tham gia đấu giá.
- 3.13. Cam kết chấp thuận toàn bộ nội dung của Quy chế này và cam kết tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4 Quy định về đợt chào bán

- 4.1. Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty cổ phần FPT (Mã giao dịch: FPT)
- 4.2. Số lượng cổ phần chào bán : 46.019.295 cổ phần (chiếm tỷ lệ 5,87% vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 30/6/2020)
- 4.3. Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông
- 4.4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- 4.5. Giá khởi điểm đấu giá : 49.400 đồng/01 cổ phần (bằng chữ: Bốn mươi chín nghìn bốn trăm đồng một cổ phần).
- 4.6. Bước giá : 100 đồng
- 4.7. Hình thức đấu giá: Đấu giá cả lô, trong đó mỗi nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán.
- 4.8. Số lượng cổ phần Nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa: 0 cổ phần (do Hết room nước ngoài).
- 4.9. Số mức giá: Nhà đầu tư chỉ được phép ghi 01 (một) mức giá vào Phiếu tham dự đấu giá. Tổng khối lượng tương ứng với mức giá là cả lô số lượng cổ phần chào bán đấu giá. **Mức giá đặt mua phải là bội số của 100 đồng.**
- 4.10. Giá đặt mua hợp lệ: là mức giá **01 (một) cổ phần** không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày tổ chức đấu giá.
- 4.11. Tiền đặt cọc: Bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo Giá khởi điểm đấu giá.

Điều 5 Công bố thông tin

SCIC phối hợp với HOSE, FPT, MBS và các Đại lý đấu giá công bố thông tin về việc đấu giá trên các phương tiện như sau:

- 5.1. Công ty cổ phần Chứng khoán MB:
 - Đăng báo công bố thông tin về đợt bán đấu giá cả lô cổ phần tại 03 số báo liên tiếp của 01 tờ báo, cụ thể:
 - + Báo Trung Ương: Báo Đầu Tư Chứng Khoán (Số báo ra ngày 13/07/2020, 15/07/2020, và 17/07/2020);
 - + Báo Địa phương nơi SCIC/FPT có trụ sở chính: Báo Hà Nội mới (Số báo ra ngày 13/07/2020, 14/07/2020 và 15/07/2020).
 - Công bố thông tin trên website của MBS: <https://www.mbs.com.vn>
- 5.2. Các Đại lý đấu giá: trên website chính thức của mình.
- 5.3. HOSE công bố thông tin trên website của HOSE: <https://www.hose.vn>
- 5.4. SCIC công bố thông tin trên website của SCIC: www.scic.vn
- 5.5. FPT công bố thông tin trên website của FPT: <https://fpt.vn/vi>
- 5.6. Nội dung thông tin đăng tải trên website:

Đăng tải trong tối thiểu 20 ngày từ ngày 13/7/2020 các nội dung:

- Quyết định về việc bán cổ phần của SCIC tại FPT;
- Quy chế này;
- Bản công bố thông tin đấu giá cổ phần của SCIC tại FPT;

Điều 6 Đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá

6.1. Đối tượng tham gia đấu giá

6.1.1. Nhà đầu tư có đủ điều kiện sau đây được tham dự đấu giá:

- *Đối với Nhà đầu tư trong nước:*
 - ✓ Đối với cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Căn cước công dân (CCCD) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
 - ✓ Đối với tổ chức: Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hoạt động, có địa chỉ liên hệ; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền.
- *Đối với Nhà đầu tư nước ngoài:* ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, Nhà đầu tư nước ngoài phải có tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng VND (“TKVĐTGT”) tại các ngân hàng được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần chào bán đều phải được thực hiện thông qua tài khoản đầu tư gián tiếp này. Nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam.
- *Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:* trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả Nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng Nhà đầu tư, số cổ phần đăng ký mua của từng Nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua. Tổ chức tài chính trung gian tự chịu trách nhiệm về việc đảm bảo số lượng cổ phần Nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa theo quy định tại Khoản 4.8 Điều 4 Quy chế này. Tổ chức tài chính trung gian có nhận ủy thác đầu tư của Nhà đầu tư nước ngoài phải thông báo và phối hợp với SCIC để phục vụ việc xác định kết quả đấu giá.

6.1.2. Các đối tượng sau không được tham gia đấu giá mua cổ phần FPT tại đợt chào bán này:

- ✓ Thành viên Hội đồng đấu giá;
- ✓ Công ty con của FPT theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- ✓ Các Đơn vị tư vấn.

6.2. Điều kiện tham gia đấu giá

Nhà đầu tư thuộc đối tượng quy định tại Khoản 6.1.1 Điều này được đăng ký tham gia mua cổ phần khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Đã nộp hồ sơ năng lực theo Quy chế;
- Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc theo Quy chế và tuân thủ toàn bộ Quy chế này.
- Có *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* theo đúng mẫu và nộp *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* cùng các tài liệu chứng minh đủ điều kiện tại Khoản 7.6 Điều 7 Quy chế này đúng thời hạn quy định.
- Mỗi Nhà đầu tư tham dự đợt đấu giá chỉ được phép nộp duy nhất 01 (một) *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* trong đợt đấu giá này.
- Trường hợp nhà đầu tư tham gia đấu giá với tư cách cá nhân, đồng thời cũng là người đại diện theo pháp luật và/hoặc theo uỷ quyền của người khác tham gia đấu giá với tư cách của người khác đó thì khi tham dự đấu giá bắt buộc phải có thêm cam kết bằng văn bản của các bên liên quan về việc không phản đối người đại diện theo pháp luật và/hoặc người được uỷ quyền tham gia đấu giá với tất cả các tư cách khác nhau trong cuộc đấu giá và tự nguyện chấp nhận những xung đột lợi ích xảy ra (nếu có) sau khi có kết quả đấu giá.

Điều 7 Thủ tục nộp hồ sơ năng lực, đăng ký tham gia đấu giá và nộp Tiền đặt cọc

7.1. Nhà đầu tư nộp hồ sơ năng lực cho SCIC để nhận xác nhận của SCIC đã nộp hồ sơ năng lực trước khi thực hiện công bố thông tin theo Khoản 3.7 Điều 3 (nếu có) và đăng ký tham gia đấu giá như sau:

- *Thời gian nộp hồ sơ năng lực*: từ ngày 14/07/2020 đến 16h00 ngày 29/07/2020.
- *Địa điểm nộp hồ sơ*: Trụ sở SCIC, tầng 23 tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Người nhận: Nguyễn Thị Kim Anh – Số điện thoại: 0234.556.0785; Số máy lẻ: 269; Số di động: 0915 029 999.
- *Hồ sơ năng lực gồm*:
 - Giấy đăng ký kinh doanh/Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản photo/bản sao hợp lệ);
 - Xác nhận của Ngân hàng về số dư tài khoản của Nhà đầu tư tối thiểu bằng số Tiền đặt cọc mua cả lô cổ phần;

Trong trường hợp không chấp thuận Nhà đầu tư tham gia phiên đấu giá cả lô, SCIC sẽ có trả lời bằng văn bản trong vòng 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ năng lực của Nhà đầu tư và trước 14h00 ngày 31/07/2020.

7.2. Nhà đầu tư nhận *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* tại trụ sở các Đại lý đấu giá theo địa điểm nêu tại Khoản 7.3 của Điều này hoặc trực tiếp in theo mẫu đính kèm (*Mẫu 01 – Nhà đầu tư trong nước* hoặc *Mẫu 02 – Nhà đầu tư nước ngoài*).

7.3. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký:

- *Thời gian làm thủ tục đăng ký:* Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký và nộp Tiền đặt cọc để đăng ký tham gia đấu giá từ: từ ngày 31/7/2020 đến 16h00 ngày 6/08/2020.
- *Địa điểm làm thủ tục và nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá:* văn phòng của các Đại lý đấu giá theo thông tin tại danh sách Đại lý đấu giá đính kèm Quy chế này.

7.4. *Nộp Tiền đặt cọc:* Nhà đầu tư phải nộp Tiền đặt cọc bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo Giá khởi điểm đấu giá. Tiền đặt cọc không bao gồm phí chuyển khoản và được tính theo công thức sau:

$$\text{Tiền đặt cọc} = \text{số lượng cổ phần đăng ký} \times \text{Giá khởi điểm đấu giá} \times 10\%$$

Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc trong thời hạn làm thủ tục đăng ký tham dự chào bán quy định tại Khoản 7.3 Điều này.

Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc bằng VNĐ vào tài khoản của SCIC tương ứng với từng Đại lý đấu giá (nơi Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký) theo danh sách tài khoản đính kèm tại *Phụ lục 02* Quy chế này.

- Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền đặt cọc mua ... cổ phần của SCIC tại FPT".

Đơn đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư chỉ được coi là hợp lệ nếu SCIC đã nhận được Tiền đặt cọc được chuyển vào tài khoản của SCIC trước 16h00 ngày 6/08/2020.

7.5. Tiền đặt cọc để đảm bảo quyền tham gia đấu giá và bảo đảm tuân thủ Quy chế này. Tiền đặt cọc sẽ được khấu trừ vào số tiền phải thanh toán khi Nhà đầu tư được mua cổ phần.

7.6. *Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá:* Nhà đầu tư điền đầy đủ, rõ ràng thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký đồng thời phải nộp kèm các giấy tờ sau:

• ***Đối với Nhà đầu tư là cá nhân trong nước***

- Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Căn cước công dân (CCCD) hoặc hộ chiếu (bản chính được các Đại lý đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
- Giấy xác nhận thông tin về tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư;
- Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu đính kèm Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền, kèm theo bản chính CMND hoặc CCCD hoặc hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được các Đại lý đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
- Xác nhận của SCIC về việc Nhà đầu tư đã nộp hồ sơ năng lực;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.

- ***Đối với Nhà đầu tư là tổ chức trong nước***
 - Bản sao có chứng thực hoặc bản chính giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương (bản chính được các Đại lý đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
 - Giấy xác nhận thông tin về tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư;
 - Giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức (bản chính), kèm theo bản chính CMND hoặc CCCD hoặc hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được các Đại lý đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
 - Xác nhận của SCIC về việc Nhà đầu tư đã nộp hồ sơ năng lực;
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.
- ***Đối với Nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân:***
 - Hộ chiếu (bản chính được các Đại lý đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư nước ngoài ngay sau khi kiểm tra);
 - Giấy xác nhận Nhà đầu tư nước ngoài có TKVĐTGT (bản chính do ngân hàng nơi Nhà đầu tư nước ngoài mở TKVĐTGT xác nhận); Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của ngân hàng lưu ký hoặc công ty chứng khoán nơi Nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký);
 - Giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho đại diện giao dịch theo quy định của Thông tư 123 hoặc giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho cá nhân có quốc tịch nước ngoài (bản chính), kèm theo bản chính hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được các Đại lý đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra). Nhà đầu tư nước ngoài tham khảo (các) mẫu ủy quyền trong Phụ Lục đính kèm Quy chế này;
 - Hợp đồng ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán theo Thông tư 123 trong trường hợp đầu tư gián tiếp tại Việt Nam thông qua ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam (bản chính được các Đại lý đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư nước ngoài ngay sau khi kiểm tra hoặc bản sao có xác nhận sao y bản chính của tổ chức kinh doanh chứng khoán);
 - Xác nhận của SCIC về việc Nhà đầu tư đã nộp hồ sơ năng lực;
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.
- ***Đối với Nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức:***
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao);
 - Hộ chiếu của đại diện của tổ chức nước ngoài (bản sao);

- Giấy xác nhận Nhà đầu tư nước ngoài có TKVĐTGT (bản chính do ngân hàng nơi Nhà đầu tư mở TKVĐTGT xác nhận); Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của ngân hàng lưu ký hoặc công ty chứng khoán nơi Nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký);
 - Giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho đại diện giao dịch theo quy định của Thông tư 123 hoặc giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho cá nhân có quốc tịch nước ngoài (bản chính), kèm theo bản chính hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được các Đại lý đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra). Nhà đầu tư nước ngoài tham khảo (các) mẫu ủy quyền trong Phụ Lục đính kèm Quy chế này;
 - Hợp đồng ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán theo Thông tư 123 trong trường hợp đầu tư gián tiếp tại Việt Nam thông qua ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam (bản chính được các Đại lý đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư nước ngoài ngay sau khi kiểm tra hoặc bản sao có xác nhận sao y bản chính của tổ chức kinh doanh chứng khoán);
 - Xác nhận của SCIC về việc Nhà đầu tư đã nộp hồ sơ năng lực;
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.
- 7.7. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký quy định tại Khoản 7.3 Điều này. Trường hợp thay đổi đăng ký tham gia đấu giá, Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị thay đổi tham gia đấu giá gửi *Đại lý đấu giá* theo mẫu quy định ban hành kèm Quy chế này (*Mẫu 03*). Trường hợp hủy đăng ký đấu giá, Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy tham gia đấu giá gửi *Đại lý đấu giá* theo mẫu quy định ban hành kèm Quy chế này (*Mẫu 04*). Đơn đề nghị thay đổi và đơn đề nghị hủy tham gia đấu giá phải là bản chính và gửi cho *Đại lý đấu giá* trong thời hạn làm thủ tục đăng ký.

Điều 8 Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

- 8.1. Sau khi nhận *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* cùng các tài liệu liên quan và kiểm tra tính hợp lệ của các tài liệu này theo quy định tại Khoản 7.6 Điều 7 Quy chế, số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định, *Đại lý đấu giá* sẽ cấp cho Nhà đầu tư *Phiếu tham dự đấu giá* (*Mẫu 07*).
- 8.2. Nhà đầu tư tự điền *Phiếu tham dự đấu giá*. *Phiếu tham dự đấu giá* hợp lệ là:
- Phiếu do *Đại lý đấu giá* cấp, có đóng dấu treo của Đại lý đấu giá và đảm bảo điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
 - Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát;
 - Phiếu ghi một mức giá duy nhất;

CM

- Giá đặt mua là giá trên **01 (một) cổ phần**, phải không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày tổ chức đấu giá; ghi đúng bước giá quy định; Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị;
 - *Phiếu tham dự đấu giá* phải được bỏ trong phong bì dán kín.
- 8.3. Trường hợp Nhà đầu tư mất *Phiếu tham dự đấu giá* hoặc *Phiếu tham dự đấu giá* bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư làm Đơn đề nghị *Đại lý đấu giá* (nơi đăng ký tham gia) cấp lại *Phiếu tham dự đấu giá* mới (*Mẫu 05*) muộn nhất 1 giờ (60 phút) trước thời điểm tổ chức đấu giá. *Phiếu tham dự đấu giá* cũ sẽ không còn giá trị.
- 8.4. Nộp *Phiếu tham dự đấu giá*.

Nhà đầu tư hoặc người đại diện được ủy quyền bỏ bản chính *Phiếu tham dự đấu giá trực tiếp* vào thùng phiếu được niêm phong tại *Tổ chức đấu giá* theo đúng địa điểm và thời hạn quy định như sau:

- Địa điểm: Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.
Địa chỉ: Số 16, Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.
Điện thoại: (84-28) 38217713; Fax: (84.28) 38217452.
- Thời gian bỏ phiếu từ: 9h00 đến 14h00 ngày 07/08/2020.
- Thời điểm nhận *Phiếu tham dự đấu giá* được tính là thời điểm *Tổ chức đấu giá* ký nhận với Nhà đầu tư.
- Nhà đầu tư không được phép sửa đổi, rút hoặc hủy *Phiếu tham dự đấu giá* đã nộp.
- Những *Phiếu tham dự đấu giá* nộp đúng hạn sẽ được HOSE tiếp nhận và quản lý theo nguyên trạng niêm phong.

Điều 9 Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

- 9.1. Hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá, HOSE sẽ kiểm tra, chốt danh sách Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá, thông báo về kết quả đăng ký tham dự cho SCIC, FPT và các *Đại lý đấu giá* trước 17h00 ngày 06/08/2020. SCIC, HOSE, FPT và các *Đại lý đấu giá* sẽ công bố thông tin trên trang website của mình các nội dung sau:
- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);
 - Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);
 - Mức giá đặt mua hợp lệ tại cuộc đấu giá;
 - Thời hạn nộp *Phiếu tham dự đấu giá*: chậm nhất 14h00 ngày 07/08/2020;
 - Thời gian bắt đầu tổ chức cuộc đấu giá: 14h30 ngày 07/08/2020;

- 9.2. Phiên đấu giá được tiến hành khi có ít nhất *hai (02)* Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá và việc đấu giá sẽ áp dụng Khoản 14.1 Điều 14 Quy chế này.

Điều 10 Tổ chức phiên đấu giá và xác định kết quả

- 10.1. Thời gian và địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- Thời gian bắt đầu: 14h30 ngày 07/08/2020.
- Địa điểm: Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 16, Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-28) 38217713; Fax: (84.28) 38217452.

- 10.2. Đối tượng tham dự cuộc đấu giá: các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự, các Đại lý đấu giá có nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự, Hội đồng đấu giá, đại diện HOSE, đại diện SCIC và các đơn vị có liên quan (theo quyết định của Hội đồng đấu giá) mới được vào phòng tổ chức phiên đấu giá.
- 10.3. Tại thời điểm mở hồ sơ đấu giá, Hội đồng đấu giá tiến hành mở, kiểm tra tính hợp lệ của từng *Phiếu tham dự đấu giá* và lập Biên bản xác định tổng số phiếu thu vào, sự hợp lệ ban đầu của từng phiếu theo quy định tại Quy chế này, đồng thời ghi nhận một số thông tin chính như tên Nhà đầu tư, số lượng đăng ký mua và các thông tin khác, nếu cần thiết.
- 10.4. Nhập *Phiếu tham dự đấu giá*
- Tại thời điểm mở hồ sơ đấu giá, Hội đồng đấu giá kiểm tra tính hợp lệ của hòm phiếu (trong suốt và được niêm phong) và các *Phiếu tham dự đấu giá*, Tổ chức đấu giá nhập thông tin trên *Phiếu tham dự đấu giá* hợp lệ của Nhà đầu tư vào hệ thống để xác định kết quả đấu giá theo nguyên tắc đã xác định, trước sự chứng kiến của các Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự cuộc đấu giá và đại diện các bên liên quan tham dự cuộc đấu giá.
- 10.5. Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc như sau:
- Nhà đầu tư trả giá cao nhất và không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày đấu giá được quyền mua toàn bộ số cổ phần chào bán.
 - Trường hợp có trên một (01) nhà đầu tư đặt giá cao nhất bằng nhau, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần sẽ phối hợp với SCIC thực hiện xác định kết quả trúng giá của nhà đầu tư theo công thức như sau:

$$\text{Số cổ phần Nhà đầu tư được mua} = \frac{\text{Số cổ phần bán đấu giá cả lô} \times \text{Số cổ phần từng Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

- Trường hợp cổ phần chia theo tỷ lệ tại mức giá bằng nhau bị lẻ đến hàng [đơn vị/thập phân], Tổ chức đấu giá sẽ giảm số cổ phiếu lẻ đến hàng [chục/đơn vị] của Nhà đầu tư để dồn vào cho 01 Nhà đầu tư có mã số nhà đầu tư tham gia đấu giá nhỏ nhất (ưu tiên về thời gian) trong số những người đặt mua tại mức giá tranh chấp.
- Giá bán là giá đấu thành công của nhà đầu tư, theo đó nhà đầu tư trúng giá ở mức giá nào thì mua cổ phần ở mức giá đó.
- Trường hợp chỉ có *một (01)* Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ khi cuộc đấu giá đã được tổ chức, Nhà đầu tư đó phải mua cả lô cổ phần đã đăng ký theo mức giá đặt mua.
- Ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả đấu giá, Tổ chức đấu giá có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; Tổ chức đấu giá, SCIC và đại diện Hội đồng đấu giá đồng ký biên bản xác định kết quả đấu giá.

Điều 11 Thông báo kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư

- 11.1. Tổ chức đấu giá có trách nhiệm: công bố kết quả đấu giá cho các đối tượng tham dự cuộc đấu giá ngay sau khi kết thúc phiên đấu giá.
- 11.2. HOSE, SCIC, FPT và các Đại lý đấu giá có trách nhiệm công bố kết quả đấu giá cổ phần tại địa điểm đấu giá, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức đấu giá, SCIC và thông báo cho nhà đầu tư trúng đấu giá kết quả trúng giá trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.
- 11.3. Thông báo kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư bao gồm các nội dung sau: số lượng cổ phần được quyền mua và mức giá mua phải thanh toán, thời hạn nộp tiền đối với Nhà đầu tư trúng giá hoặc nhận lại Tiền đặt cọc theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

Điều 12 Phương thức thanh toán và chuyển nhượng cổ phần

- 12.1. Giá thanh toán của Nhà đầu tư là mức giá Nhà đầu tư trúng giá theo thông báo của Tổ chức đấu giá, không thấp hơn mức Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày tổ chức đấu giá.
- 12.2. Thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần theo Khoản 12.3 dưới đây trên cơ sở kết quả đấu giá của Nhà đầu tư trúng giá muộn nhất là ngày 14/8/2020. Nhà đầu tư thực hiện thanh toán đảm bảo SCIC nhận được tiền thanh toán mua cổ phần trong ngày 14/8/2020.
- 12.3. Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư trúng giá được xác định bằng tổng số tiền phải thanh toán mua cổ phần trúng giá theo kết quả đấu giá trừ Tiền đặt cọc. Thông tin thanh toán như sau:
 - Tên tài khoản: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
 - Số tài khoản: 140000000313
 - Ngân hàng: Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - CN Tp. Hà Nội
- Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền thanh toán mua ... cổ phần của SCIC tại FPT".

- 12.4. SCIC thực hiện các thủ tục để chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư trúng giá theo quy định.

Điều 13 Các trường hợp vi phạm

- 13.1. Nhà đầu tư vi phạm một trong số các điều kiện nêu dưới đây sẽ bị loại và không được nhận lại Tiền đặt cọc:
- a. Không nộp hoặc nộp Phiếu tham dự đấu giá không đúng thời gian quy định tại Khoản 8.4 Điều 8 Quy chế này mà không do các nguyên nhân bất khả kháng được Hội đồng đấu giá chấp thuận trước thời điểm bắt đầu cuộc đấu giá lúc 14h30 ngày 7/08/2020.
 - b. Phiếu tham dự đấu giá không phải Phiếu do Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của Đại lý đấu giá;
 - c. Phiếu không ghi giá đặt mua hoặc không xác định được giá đặt mua hoặc ghi sai bước giá hoặc ghi giá đặt mua thấp hơn Giá đặt mua hợp lệ theo quy định tại Khoản 4.10 Điều 4 Quy chế này;
 - d. Nhà đầu tư đã đăng ký nhưng không đặt mua.
 - e. Nhà đầu tư không thanh toán tiền mua cho toàn bộ số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá đúng thời gian quy định tại Điều 12 Quy chế này sẽ không được nhận lại Tiền đặt cọc và không được mua cổ phần.
Trường hợp Nhà đầu tư chỉ trúng giá một phần của cả lô cổ phần chào bán (do có trên 1 nhà đầu tư cùng trả giá cao nhất bằng nhau) và không thanh toán toàn bộ tiền mua cho số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá, thì Nhà đầu tư không được hoàn trả tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá.
 - f. Không thực hiện giao dịch mua cổ phần và thanh toán theo đúng quy định tại Điều 12 Quy chế này.
- 13.2. Đối với các trường hợp khác (ngoài các trường hợp nêu tại Khoản 13.1 Điều này) mà Nhà đầu tư vi phạm các quy định của Quy chế này, Hội đồng đấu giá sẽ xem xét Nhà đầu tư liên quan có được tiếp tục hoặc không được tham gia đấu giá và/hoặc có được hoặc không được nhận lại Tiền đặt cọc.

Điều 14 Xử lý các trường hợp cuộc đấu giá công khai không thành công

- 14.1. Trong các trường hợp đấu giá công khai không thành công, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký tham dự đấu giá/ngày tổ chức đấu giá, Tổ chức đấu giá thông báo cho SCIC về cuộc đấu giá công khai không thành công.
- 14.2. Trường hợp đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng vẫn còn số lượng cổ phần cần bán để chuyển nhượng vốn, SCIC sẽ tiếp tục tiến hành tổ chức chào bán cạnh tranh theo quy định của pháp luật.

Điều 15 Xử lý Tiền đặt cọc

- 15.1. Các trường hợp Nhà đầu tư được hoàn trả Tiền đặt cọc:

aw

- a. Nhà đầu tư đã tham dự đấu giá nhưng không được mua cổ phần và không vi phạm Quy chế.
 - b. Cuộc đấu giá bị yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 3.5 Điều 3 Quy chế này.
 - c. Nhà đầu tư hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn cho phép được quy định tại Khoản 7.7 Điều 7 Quy chế này.
 - d. Cuộc đấu giá không được tổ chức theo quy định tại Điều 14 Quy chế này trừ trường hợp tất cả các Nhà đầu tư bỏ Tiền đặt cọc không tham gia đấu giá.
 - e. Các trường hợp khác theo xem xét của Hội đồng đấu giá.
- 15.2. Các Đại lý đấu giá, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 7.7 Điều 7 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả đấu giá do SCIC cung cấp, có trách nhiệm lập Bảng kê danh sách các Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc kèm theo công văn đề xuất SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư phù hợp với Quy chế (trong đó ghi rõ danh sách họ và tên cá nhân/tên tổ chức nhận lại Tiền đặt cọc, số CMND/Số ĐKKD, số tài khoản nhận lại Tiền đặt cọc (nếu có), tên ngân hàng, tên chi nhánh/sở giao dịch ngân hàng) trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.
- 15.3. Căn cứ đề xuất hoàn trả Tiền đặt cọc của các Đại lý đấu giá, SCIC xem xét, quyết định và làm thủ tục hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.
- 15.4. Những trường hợp vi phạm Quy chế nêu tại Khoản 13.1 Điều 13 Quy chế này sẽ không được nhận lại Tiền đặt cọc.
- 15.5. Trong mọi trường hợp, nghĩa vụ tài chính duy nhất của SCIC đối với các Nhà đầu tư trong đợt đấu giá này là hoàn lại Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư trong các trường hợp quy định tại Khoản 15.1 Điều 15 này mà không có bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác.

Điều 16 Trách nhiệm và quyền hạn của SCIC

- 16.1. Quyết định Giá khởi điểm đấu giá.
- 16.2. Ký hợp đồng cung cấp dịch vụ đấu giá với HOSE, gửi HOSE các tài liệu liên quan đến đấu giá và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở các tài liệu do tổ chức tư vấn soạn thảo và thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp.
- 16.3. Ký hợp đồng dịch vụ với các công ty chứng khoán làm đại lý.
- 16.4. Cử đại diện tham gia Hội đồng đấu giá, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng đấu giá. Tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động đấu giá theo quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành. Ban hành Quy chế theo quy định.
- 16.5. Có quyền từ chối chuyển nhượng cổ phần nếu xảy ra một trong các trường hợp như: (1) Nhà đầu tư không thực hiện thanh toán tiền mua cổ phần đầy đủ, đúng hạn theo Thông báo kết quả đấu giá; hoặc (2) Nhà đầu tư thuộc diện chào mua công khai được miễn chào mua công khai nhưng không thực hiện công bố thông tin theo quy định.

- 16.6. Phối hợp với HOSE đăng tải thông tin về việc đấu giá cổ phần lên website của SCIC theo quy định tại Điều 5 Quy chế này và đăng tải thông tin về Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua khối lượng cổ phần dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai đã thực hiện báo cáo HOSE và SCIC.
- 16.7. Thu Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư theo quy định tại Quy chế này.
- 16.8. Thông báo cập nhật tình hình và kết quả nộp Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư cho các Đại lý đấu giá hoặc trao quyền truy cập và quyền yêu cầu ngân hàng nơi có tài khoản đặt cọc, cung cấp thông tin tài khoản theo nhu cầu để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu với thông tin nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá.
- 16.9. Phối hợp với HOSE trong việc xác nhận và thông báo kết quả đăng ký theo quy định tại Khoản 9.1 Điều 9 Quy chế này.
- 16.10. Thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư trúng giá sau khi các Nhà đầu tư trúng giá đã nộp tiền mua hết toàn bộ số cổ phần. trúng giá. Trường hợp Nhà đầu tư trúng giá không tuân thủ theo Khoản 21.7 Điều 21, SCIC sẽ được quyền từ chối thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần.
- 16.11. Công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.
- 16.12. Quyết định và thực hiện việc trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.
- 16.13. Xử lý đối với trường hợp đấu giá không thành công hoặc không đủ điều kiện tổ chức. Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần.
- 16.14. Quyết định tuyên bố hủy kết quả đấu giá nếu xác định có yếu tố ảnh hưởng đến tính công khai, minh bạch của buổi đấu giá.
- 16.15. Chịu trách nhiệm xử lý các khiếu nại liên quan đến phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của SCIC được quy định tại Quy chế này và các trách nhiệm của chủ sở hữu số cổ phần bán đấu giá.
- 16.16. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của Nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt đấu giá.

Điều 17 Trách nhiệm và quyền hạn của Công ty cổ phần Chứng Khoán MB

- 17.1. Cử đại diện tham gia Hội đồng đấu giá.
- 17.2. Xây dựng bản công bố thông tin theo đúng quy định trên cơ sở các thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp. Phối hợp với Tổ chức đấu giá thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

Điều 18 Trách nhiệm và quyền hạn của các Đại lý đấu giá

- 18.1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với SCIC.
- 18.2. Phối hợp với SCIC và HOSE thực hiện việc thông báo công khai trên website và trên các phương tiện thông tin đại chúng của các Đại lý đấu giá các thông tin về việc đấu giá do SCIC cung cấp theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

- 18.3. Hướng dẫn Nhà đầu tư về thủ tục và hồ sơ đăng ký theo quy định tại Quy chế này sau khi thực hiện công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật.
- 18.4. Cung cấp Đơn đăng ký tham gia đấu giá, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Đơn đăng ký tham gia đấu giá và các tài liệu liên quan. Kiểm tra số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định của Nhà đầu tư.
- 18.5. Kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký tham gia đấu giá của các Nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của HOSE và phát *Phiếu tham dự đấu giá* cho các Nhà đầu tư có đủ điều kiện.
Trường hợp Nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì phải thông báo cho SCIC để SCIC xem xét hoàn trả Tiền đặt cọc cho các Nhà đầu tư (nếu Nhà đầu tư đã đặt cọc).
- 18.6. Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của Nhà đầu tư với các thông tin nhập vào hệ thống đấu giá của HOSE
- 18.7. Trong thời hạn theo quy định tại Khoản 7.3 Điều 7 Quy chế này, Đại lý đấu giá có trách nhiệm thông báo cho HOSE danh sách nhà đầu tư thay đổi hoặc hủy đăng ký (nếu có), và nộp bản gốc đơn đề nghị thay đổi tham gia đấu giá hoặc đơn đề nghị hủy tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Hội đồng đấu giá trước 14h00 ngày 07/08/2020.
- 18.8. Thông báo bằng văn bản và đảm bảo HOSE và SCIC nhận được thông báo về danh sách Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá trong vòng 30 phút kể từ khi kết thúc thời hạn đăng ký tham dự, bao gồm:
- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);
 - Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài).
- 18.9. Trường hợp phát hiện có những trường hợp ủy quyền không đúng quy định hoặc không thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này, *Đại lý đấu giá* có trách nhiệm hướng dẫn Nhà đầu tư làm thủ tục hủy đăng ký tham gia đấu giá để đăng ký lại hoặc thực hiện công bố thông tin (nếu chưa công bố) trước thời điểm hết hạn đăng ký đúng theo quy định nếu Nhà đầu tư vi phạm quy định.
- 18.10. Đề xuất danh sách Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc và các Nhà đầu tư vi phạm quy chế theo quy định tại Quy chế này, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 7.7 Điều 7 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả đấu giá do SCIC cung cấp, gửi SCIC trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá để SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.
- 18.11. Thông báo, gửi kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư và hướng dẫn các Nhà đầu tư trúng giá thanh toán tiền mua cổ phần theo kết quả đấu giá.
- 18.12. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của Nhà đầu tư cho SCIC sau khi hoàn tất đấu giá.

Điều 19 Trách nhiệm và quyền hạn của HOSE

- 19.1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động đấu giá theo quy định.
- 19.2. Thống nhất với SCIC về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá theo đúng quy định.
- 19.3. Yêu cầu SCIC cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về việc đấu giá theo quy định.
- 19.4. Quyết định thành lập và cử nhân sự tham gia Hội đồng đấu giá.
- 19.5. Thực hiện công bố thông tin trên website của HOSE về phiên đấu giá theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.
- 19.6. Công bố thông tin ngay khi Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua khối lượng cổ phần dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai thực hiện báo cáo HOSE.
- 19.7. Tổ chức thực hiện phiên mở Phiếu tham dự đấu giá của các Nhà đầu tư.
- 19.8. Chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định.
- 19.9. Thông báo kết quả đấu giá cho các Nhà đầu tư ngay tại phiên đấu giá.
- 19.10. Chuyển giao Phiếu tham dự đấu giá, Biên bản xác định kết quả đấu giá cho SCIC trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.
- 19.11. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến việc đấu giá cổ phần phù hợp với hợp đồng đã ký với SCIC về việc thực hiện tổ chức đấu giá cổ phần của SCIC tại FPT và quy định của pháp luật.
- 19.12. Chịu trách nhiệm xử lý các khiếu nại liên quan đến phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của HOSE được quy định tại Quy chế này.

Điều 20 Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng đấu giá

- 20.1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động đấu giá theo quy định.
- 20.2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hồ sơ/phiếu và Phiếu tham dự đấu giá.
- 20.3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.
- 20.4. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.
- 20.5. Hội đồng đấu giá hoạt động và đưa ra quyết định theo nguyên tắc đa số. Trong trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau, thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng đấu giá.

Điều 21 Trách nhiệm và quyền hạn của Nhà đầu tư tham gia đấu giá

- 21.1. Điền Đơn đăng ký tham gia đấu giá và cung cấp các giấy tờ liên quan theo quy định tại Điều 7 Quy chế này và nộp cho Đại lý đấu giá.
- 21.2. Phải có TKVĐTGT (đối với nhà đầu tư nước ngoài) và tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán (đối với tất cả các nhà đầu tư) khi đăng ký tham gia đấu giá.
- 21.3. Nộp hồ sơ năng lực theo quy định tại Điều 7 Quy chế này;

- 21.4. Nộp đầy đủ Tiền đặt cọc bằng VNĐ vào tài khoản của SCIC phù hợp với quy định tại Điều 7 Quy chế này.
- 21.5. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo đúng quy định tại Quy chế này.
- 21.6. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.
- 21.7. Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua với khối lượng đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai theo Luật chứng khoán phải thực hiện báo cáo Hội đồng đấu giá và công bố thông tin trước khi thực hiện 07 ngày về số lượng cổ phần dự kiến mua.
- 21.8. Tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- 21.9. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 88/2009/QĐ-TTg ngày 18/06/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam và Thông tư 123 và các văn bản pháp luật liên quan về hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- 21.10. Tuân thủ theo các quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 22 Luật điều chỉnh; Cơ quan giải quyết tranh chấp

22.1. Luật điều chỉnh

Quy chế này được điều chỉnh bởi và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

22.2. Cơ quan giải quyết tranh chấp

- (a) Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Quy chế này sẽ được chuyển đến và giải quyết chung thẩm bởi trọng tài do VIAC quản lý theo các quy tắc trọng tài của VIAC có hiệu lực tại thời điểm đó, mà các quy tắc này được xem là được bao gồm trong điều khoản này bằng cách tham chiếu.
- (b) Địa điểm tiến hành tố tụng trọng tài là TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ngôn ngữ của tố tụng trọng tài là tiếng Việt.
- (c) Hội đồng trọng tài sẽ bao gồm ba trọng tài viên, mỗi trọng tài viên sẽ không có lợi ích trong tranh chấp hay tranh cãi và sẽ không có mối liên hệ đến bất kỳ bên nào. Mỗi bên tham gia phân xử trọng tài sẽ chỉ định một trọng tài viên, tuân theo quy tắc trọng tài của VIAC. Trọng tài viên thứ ba sẽ được lựa chọn bởi hai trọng tài viên do các bên lựa chọn và sẽ là chủ tịch của hội đồng trọng tài. Nếu hai trọng tài viên do các bên lựa chọn không thể thỏa thuận được về việc lựa chọn một trọng tài viên thứ ba, thì trọng tài viên thứ ba sẽ do Chủ tịch VIAC chỉ định.

Điều 23 Quy định khác

SCIC, HOSE, các Đơn vị tư vấn và các Đại lý đầu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần đầu giá.

Điều 24 Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

KT.TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Song Lai

Phụ lục 1: Danh sách đại lý đầu giá

STT	Tên công ty chứng khoán	Viết tắt	Đầu mối Chi nhánh Hà Nội	Đầu mối Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh
1	CTCP Chứng khoán SSI	SSI	<p>Địa chỉ: Số 1C, Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.</p> <p>Đầu mối:</p> <p>1. Đinh Phương Đức. - Email: ducdp@ssi.com.vn - ĐT: (024) 3 936 6321 – ext: 8103. - ĐT: 0983833105.</p> <p>2. Nguyễn Thị Minh Thu. - Email: thuntm1@ssi.com.vn - ĐT: (024) 3 936 6321 – ext: 8101. - 0972115386.</p>	<p>Địa chỉ: Toàn nhà TNR, tầng 7, số 180-192 Nguyễn Công Trứ, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, Tp.HCM</p> <p>Đầu mối:</p> <p>1. Lưu Thị Biên. - Email: bienlt@ssi.com.vn - ĐT: (028) 38 218 567 – ext: 4401. - ĐT: 0902310373.</p> <p>2. Trần Ngọc Tuyên. - Email: tuyentn@ssi.com.vn - ĐT: (028) 38 218 567 – ext: 4403. - ĐT: 0909748585.</p>
2	CTCP Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh	HSC	<p>Địa chỉ: Số 66A, Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội</p> <p>Đầu mối:</p> <p>Nguyễn Thảo My. - Email: my.nt@hsc.com.vn - ĐT: 0978428445.</p>	<p>Địa chỉ: Tầng 5&6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai, Quận 1, TP.HCM.</p> <p>Đầu mối:</p> <p>Phạm Thu Hằng. - Email: hng.pt@hsc.com.vn - ĐT: 0907621867.</p>

AM

3	CTCP Chứng khoán Bản Việt	VCSC	<p>VCS - CN TP Hồ Chí Minh</p> <p>Địa chỉ: 109 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội; Đầu mối: Phan Quỳnh Hương. - Email: huong.phan@vcsc.com.vn. - DT: 0983461354.</p> <p>Địa chỉ: Trụ sở mở rộng Công ty CPCK Bản Việt Địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà Vinatex, Số 10 Nguyễn Huệ, Q.1, TP.HCM Điện thoại: 028.3914 3588, Fax: 028.3914 3577 Phòng giao dịch Nguyễn Công Trứ Địa chỉ: Tầng 6 Tòa nhà Artex, 236 -238 Nguyễn Công Trứ, Q.1, TP.HCM Điện thoại: 028.3914 3588, Fax: 028.3821 6168 Đầu mối: Nguyễn Vương Thúy Vy. - DT: 0982002407. - Email: vy.nguyenthuy@vcsc.com.vn.</p>
4	CTCP Chứng khoán Vndirect	VNDS	<p>Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thương Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Đầu mối:</p> <p>1. Đinh Thị Ngọc Bích - Email: bich.dingngoc@vndirect.com.vn - DT: 02439724568/11332; - DT: 0934591291. 2. Đào Hồng Cư - Email: cu.daohong@vndirect.com.vn - DT: 0344109281.</p> <p>Địa chỉ: Tòa nhà THE 90th PASTEUR, số 90 Pasteur, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh VNDS - CN TP. Hồ Chí Minh. Đầu mối: Lê Hùng Anh - Email: anh.lehung@vndirect.com.vn - DT: 0983401019</p>
5	Công ty TNHH Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)	MAS	<p>Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà HCO, 44B Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Đầu mối: Lê Văn Sơn - Email: son.lv@miraeasset.com.vn - DT: 0906026689</p> <p>Địa chỉ: Tòa nhà Le Meridien, tầng 7, 3c Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, Q.1, TP. HCM MAS - CN TP Hồ Chí Minh Đầu mối: Nguyễn Đức Thuận - Email: thuan.nd@miraeasset.com.vn - DT: 0902453886</p>

	<p>CTCP Chứng khoán VPS</p>	<p>Địa chỉ: Khu văn phòng, tòa nhà 65 Cẩm Hội, Lò Đức, Hà Nội. Đầu mối: 1. Đỗ Huyền Trang - Email: trangdh@vps.com.vn - DT: 0788228898 2. Nguyễn Cẩm Vân; - Email: vannc@vps.com.vn - DT: 0981005224</p>
<p>7</p>	<p>CTCP Chứng khoán KB Việt Nam</p>	<p>Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và tầng 7, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội Đầu mối: Nguyễn Thị Hằng Nga - Email: nganth@kbsec.com.vn - DT: (+84) 24 7303 5333. - DT: 0989684499</p>
<p>8</p>	<p>CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam</p>	<p>Địa chỉ: Tầng 10-11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội Đầu mối: Phạm Hồng Hạnh - Email: hanhph@bsc.com.vn - DT: 0963626091</p>

94

Phụ lục 2: Danh sách tài khoản của SCIC tương ứng với từng Đại lý đầu giá

ST T	Tên CTCK	Địa chỉ	Tên chủ tài khoản	Số tài khoản	Mở tại ngân hàng
1	CTCP Chứng khoán SSI	72 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM.	Tổng công ty Dầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước.	141000000312	Vietinbank - CN Tp. Hà Nội
2	CTCP Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh	Tầng 5&6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai, Quận 1, TP.HCM	Tổng công ty Dầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước.	149000000314	Vietinbank - CN Tp. Hà Nội
3	CTCP Chứng khoán Bản Việt	Tháp tài chính Bitexco, lầu 15, 2 Hải Triều, Quận 1, TP. HCM.	Tổng công ty Dầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước.	0011002550084	Vietinbank - CN Tp. Hà Nội
4	CTCP Chứng khoán Vndirect	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam.	Tổng công ty Dầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước.	0011002550086	Vietinbank - CN Tp. Hà Nội
5	Công ty TNHH Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) Chí Minh.	Tòa nhà Le Meridien, Tầng 7, 3C Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.	Tổng công ty Dầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước.	148000000315	Vietinbank - CN Tp. Hà Nội
6	CTCP Chứng khoán VPS	362 Huế, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	Tổng công ty Dầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước.	146000000317	Vietinbank - CN Tp. Hà Nội
7	CTCP Chứng khoán KB Việt Nam	Tầng G, tầng 2 và 7, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.	Tổng công ty Dầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước.	144000000319	Vietinbank - CN Tp. Hà Nội
8	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tầng 10, 11, Tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội.	Tổng công ty Dầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước.	0011002550083	Vietinbank - CN Tp. Hà Nội

am

Mẫu 01A

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá cổ phần của SCIC tại [FPT])

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 201...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ/CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN
(Đối với nhà đầu tư trong nước)

Kính gửi: Tên Tổ chức thực hiện bán đấu giá/chào bán cạnh tranh

Tên tổ chức / cá nhân (trong nước):

Địa chỉ:

Số điện thoại: Fax: Email (nếu có):

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Tỷ lệ cổ phiếu đang nắm giữ tại [FPT] (%): .

..... (Là/Không phải là) cổ đông nội bộ của [FPT]

Tỷ lệ cổ phiếu mà người có liên quan đang nắm giữ tại [FPT] (%):.....

Thông tin tài khoản của Tổ chức, cá nhân sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

+ Tên chủ tài khoản:

+ Số tài khoản:

+ Mở tại (ghi cụ thể chi nhánh ngân hàng nơi mở tài khoản):

Thông tin tài khoản chứng khoán của Tổ chức, cá nhân (nếu có)

+ Tài khoản chứng khoán số:.....

+ Mở tại:

Tên người đại diện (đối với Tổ chức):

Số CMND/Hộ chiếu (của người đại diện): Ngày cấp: Nơi cấp:

Tên người được uỷ quyền (nếu có):

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu (của người được uỷ quyền):.....

Ngày cấp: Nơi cấp:

Tôi / Chúng tôi đăng ký tham gia đấu giá/chào bán cạnh tranh mua cổ phần [FPT] được Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) chào bán, cụ thể như sau:

- Số cổ phần đăng ký mua: cổ phần

(Bằng chữ:..... cổ phần).

- Số tiền đặt cọc đã nộp: đồng

(Bằng chữ:..... đồng), tương ứng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm (..... đồng/cổ phần).

Mẫu 01B/Form 01B

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại [FPT]/
Attached to the Regulations on auction/competitive offering of SCIC' shares in [FPT])

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM/ SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc/ Independence - Freedom - Happiness

....., ngày tháng ... năm 20...

....., [day] ... [month] ... 20...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ/CHÀO BÁN CẠNH TRANH MUA CỔ PHẦN
AUCTION/COMPETITIVE OFFERING REGISTRATION FORM

(Đối với nhà đầu tư nước ngoài / For foreign investors)

Kính gửi: (Tên đại lý đấu giá/chào bán cạnh tranh)

To: (Name of the Registration Agent)

Tên tổ chức / cá nhân (nước ngoài):

Name of foreign organization/individual:

Quốc tịch / Nationality:

Địa chỉ /Address:.....

.....

Số điện thoại/ Telephone: **Fax:**

Email (nếu có / if any):

Tên giao dịch và Số ĐKKD/Hộ chiếu:.....

Transaction name and Business registration/Passport No.:.....

Ngày cấp: **Nơi cấp:**

Date of issuance: *Place of issuance:*.....

Tỷ lệ cổ phiếu đang nắm giữ tại [FPT]:..... %

Percentage of shares holding in [FPT]:.....%

.....(Là/Không phải là) cổ đông nội bộ của [FPT]

.....(Is/Is not) the internal shareholders of [FPT]

Tỷ lệ cổ phiếu mà người có liên quan đang nắm giữ tại [FPT]:.....%

Percentage of shares holding by related persons in [FPT]:.....%

Thông tin tài khoản của Tổ chức, cá nhân sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

Account information of institutions and individuals for used for deposit:

+ **Tên chủ tài khoản / Name of the account holder:**

.....

I/We undertake:

- Các thông tin tôi/ chúng tôi cung cấp nêu trên là hoàn toàn chính xác và trung thực.

I/ We confirm that the information given in this form is totally true and accurate.

- Tôi/Chúng tôi đã đọc và hiểu đầy đủ, rõ ràng nội dung các thông tin về [FPT], bao gồm nhưng không giới hạn bởi: bản Công bố thông tin, Điều lệ Công ty, Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh,... và các nội dung thông tin khác liên quan đến [FPT] cũng như Quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần. Tôi/Chúng tôi đồng ý với toàn bộ các nội dung của Quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại [FPT] và tự nguyện tham dự cuộc đấu giá/chào bán cạnh tranh do SCIC tổ chức.

I/ We have read and fully understand the information on [FPT], including but not limited to: Information Memorandum, Company Charter, Financial Statements, production and business activities, financial situation of the Company, ... and other information related to [FPT] as well as the Regulations on auction/competitive offering to make decision on shares investment. I / We agree with the entire contents of the Regulations on auction/competitive offering of shares of the State Capital Investment Corporation (SCIC) in [FPT] and voluntarily participate in the auction/competitive offering organized by SCIC.

- Tôi/Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh, kết quả đấu giá/chào bán cạnh tranh do SCIC công bố và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

I/We undertake to strictly comply with the provisions of the Regulations on auction/competitive offering, the result of the auction/competitive offering announced by SCIC and the prevailing laws.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam./.

In case of violation, I/we take full responsibilities under Vietnamese legislation./.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ
REGISTERING ORGANIZATION/INDIVIDUAL
Chữ ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)
Signature, full name and seal (if any)

Mẫu 02

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại [FPT])

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ/CHÀO BÁN CẠNH TRANH
MUA CỔ PHẦN**

Kính gửi: Tên Tổ chức thực hiện bán đấu giá/chào bán cạnh tranh

Tên tổ chức / cá nhân:

Quốc tịch:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:**Fax:**

Email (nếu có):

Tên giao dịch và Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:.....

Ngày cấp:**Nơi cấp:**

Tỷ lệ cổ phiếu đang nắm giữ tại [FPT]:..... %

.....(Là/Không phải là) cổ đông nội bộ của [FPT]

Tỷ lệ cổ phiếu mà người có liên quan đang nắm giữ tại [FPT]:%

Thông tin tài khoản của Tổ chức, cá nhân sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

+ **Tên chủ tài khoản:**.....

+ **Số tài khoản:**.....

+ **Mở tại (ghi cụ thể chi nhánh ngân hàng nơi mở tài khoản):**.....

Thông tin tài khoản chứng khoán của Tổ chức, cá nhân:

+ **Tài khoản chứng khoán số.:**

+ **Mở tại**

Tên người đại diện (đối với Tổ chức):

+ **Số CMND/Hộ chiếu (của người đại diện):**

+ **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**

Tổ chức hoặc cá nhân được uỷ quyền (nếu có):

+ **Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:**

Mẫu 03

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại [FPT])

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ/CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Tên Tổ chức thực hiện bán đấu giá/chào bán cạnh tranh

Tên tổ chức / cá nhân:

Quốc tịch:

Địa chỉ:

.....

Số điện thoại: Fax:

Email (nếu có):

Tên giao dịch và Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:.....

Ngày cấp:Nơi cấp:

Tỷ lệ cổ phiếu đang nắm giữ tại [FPT]:%

.....(Là/Không phải là) cổ đông nội bộ của [FPT]

Tỷ lệ cổ phiếu mà người có liên quan đang nắm giữ tại [FPT]: %

Thông tin tài khoản của Tổ chức, cá nhân sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

+ Tên chủ tài khoản:

.....

+ Số tài khoản:

+ Mở tại (ghi cụ thể chi nhánh ngân hàng nơi mở tài khoản):

Thông tin tài khoản chứng khoán của Tổ chức, cá nhân:

+ Tài khoản chứng khoán số:.....

+ Mở tại:

Tên người đại diện (đối với Tổ chức):

+ Số CMND/Hộ chiếu (của người đại diện):

+ Ngày cấp: Nơi cấp:

Tổ chức hoặc cá nhân được uỷ quyền (nếu có):

+ Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:

Mẫu 04

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại [FPT])

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ/CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: (Tên Tổ chức thực hiện bán đấu giá/chào bán cạnh tranh)

Tên tổ chức / cá nhân:

Quốc tịch:

Địa chỉ:

.....

Số điện thoại: Fax:

Email (nếu có):

Tên giao dịch và Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:.....

Ngày cấp: Nơi cấp:

Tỷ lệ cổ phiếu đang nắm giữ tại [FPT]:..... %

.....(Là/Không phải là) cổ đông nội bộ của [FPT]

Tỷ lệ cổ phiếu mà người có liên quan đang nắm giữ tại [FPT]:%

Thông tin tài khoản của Tổ chức, cá nhân sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

+ Tên chủ tài khoản:.....

+ Số tài khoản:.....

+ Mở tại (ghi cụ thể chi nhánh ngân hàng nơi mở tài khoản):.....

Thông tin tài khoản chứng khoán của Tổ chức, cá nhân:

+ Tài khoản chứng khoán số.:

+ Mở tại:.....

Tên người đại diện (đối với Tổ chức):

+ Số CMND/Hộ chiếu (của người đại diện):

+ Ngày cấp: Nơi cấp:

Tổ chức hoặc cá nhân được uỷ quyền (nếu có):

+ Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:

+ Ngày cấp: Nơi cấp:

Mẫu 05A

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá cổ phần của SCIC tại [FPT])

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 201...

GIẤY ỦY QUYỀN

Tên tổ chức / cá nhân (trong nước):

Địa chỉ:

Số điện thoại: **Fax:** **Email (nếu có):**

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu: **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**

Tên người đại diện (đối với Tổ chức):

Số CMND/Hộ chiếu (của người đại diện): **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**

Do không có điều kiện trực tiếp tham dự phiên đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại [FPT] được tổ chức vào ngày...../...../2020, nay tôi/chúng tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Tên tổ chức hoặc cá nhân

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:.....**Ngày cấp:**..... **Nơi cấp:**.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... **Fax:**.....


Thay mặt tôi/chúng tôi tham dự đấu giá cổ phần của SCIC tại [FPT], bao gồm các công việc sau (Đánh dấu X vào các nội dung công việc ủy quyền):

- Làm thủ tục đăng ký tham dự đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào đơn đăng ký, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, nhận Phiếu tham dự đấu giá).
- Làm các thủ tục liên quan đến đề nghị thay đổi đăng ký tham gia đấu giá, hủy đăng ký tham gia đấu giá, đề nghị cấp lại phiếu tham dự đấu giá.
- Ghi giá, khối lượng, các thông tin liên quan, ký vào phiếu tham dự đấu giá và trực tiếp tham dự phiên đấu giá.
- Ký Hợp đồng chuyển nhượng và làm các thủ tục liên quan đến chuyển nhượng cổ phần theo Quy chế đấu giá cổ phần (trong trường hợp trúng giá).

.....(Tên tổ chức / cá nhân được ủy quyền)
có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá cổ phần theo Quy chế đấu giá cổ phần của SCIC tại [FPT], không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

.....(Tên tổ chức hoặc cá nhân ủy quyền)

Mẫu 05B / Form 05B

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại [FPT]/
Attached to the Regulations on auction/competitive offering of SCIC' shares in [FPT])

GIẤY ỦY QUYỀN (của nhà đầu tư nước ngoài)

POWER OF ATTORNEY (applicable to foreign investors)

....., ngày tháng năm 20...

....., [day] [month] 20...

Liên quan đến đợt đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần Công ty cổ phần [FPT] (“**Đợt Đấu giá/Chào Bán**”) do Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (“**SCIC**”) thực hiện theo Quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh do SCIC ban hành tháng ... năm 20... (“**Quy Chế**”), tôi/chúng tôi với các thông tin chi tiết nêu dưới đây:

*Regarding to the auction/competitive offering of shares of the State Capital Investment Corporation (“**SCIC**”) in Company [FPT] (the “**Auction**”/“**Offering**”) to be conducted by pursuant to the regulations on auction/competitive offering issued by SCIC in [month] [year]20... (the “**Regulations**”), I/we whose details are shown below:*

- Tên đầy đủ (ghi tên chính thức bằng CHỮ IN HOA)/Full name (official name to be inserted in CAPITAL LETTERS):
- Địa chỉ thường trú (đối với cá nhân), địa chỉ trụ sở chính (đối với tổ chức)/Permanent address (for individuals), registered address (for organizations):
-
- Quốc tịch (đối với cá nhân), nơi thành lập (đối với tổ chức)/Nationality (for individuals), place of incorporation (for organizations):
- Người đại diện theo pháp luật/Legal representative:¹
- Hộ chiếu (hoặc chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc tương đương đối với cá nhân), Giấy chứng nhận thành lập (hoặc giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc tương đương đối với tổ chức)/Passport (or identity card, citizen card or equivalent for individuals), Certificate of incorporation (or business registration certificate or equivalent for organizations):
Số/No.: Cấp ngày/issued on:
- Cấp bởi/ issued by: Có hiệu lực đến/valid to:
- Mã số giao dịch chứng khoán/Securities trading code:
- Cấp ngày/issued on:

Bằng giấy ủy quyền này chỉ định cá nhân với thông tin dưới đây làm người đại diện theo ủy quyền hợp pháp của tôi/chúng tôi (“**Người Đại Diện**”) để nhân danh chúng tôi thực hiện một số công việc và hành động được ủy quyền trong đoạn dưới đây:

*Hereby appoint the individual whose details are shown below as our lawful attorney-in-fact (the “**Attorney-in-fact**”) who is authorized to carry out certain works and acts as set in the next paragraph:*

¹ Điền tên đầy đủ, số hộ chiếu hoặc giấy tờ đặc định cá nhân hợp pháp và chức vụ/Insert full name, passport or other lawful identity card number and title.

Bằng giấy ủy quyền này, tôi/chúng tôi chuẩn y và xác nhận tất cả các công việc, hành động hoặc tài liệu do Người Đại Diện thực hiện hoặc ký kết (tùy trường hợp áp dụng) theo giấy ủy quyền này.

I/we hereby ratify and confirm all the works or documents carried out or executed (as the case may be) by the Attorney-in-fact pursuant hereto.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký và chỉ bị hủy bỏ bởi một thông báo bằng văn bản được ký và gửi cho SCIC bởi tôi/chúng tôi theo phương thức quy định trong Quy Chế.

This power of attorney takes effect from the signing date and shall be revoked only by a written notice executed and delivered to SCIC by me/us in the manner set out in the Regulations.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN
ATTORNEY-IN-FACT

(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature and name)

NHÀ ĐẦU TƯ
INVESTOR

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)/
(Signature, name, title)

Mẫu số 06

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại [FPT])
(Mẫu này do Tổ chức thực hiện bán đấu giá/chào bán cạnh tranh cấp, nhà đầu tư không tự in)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20...

Mã số nhà đầu tư:..... (Do Ban tổ chức cấp)

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ/CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: (Tổ chức thực hiện bán đấu giá/chào bán cạnh tranh)

Tên tổ chức hoặc cá nhân:

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:

Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Số điện thoại: Fax: Email (nếu có):.....

Số Tài khoản sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

Mở tại:

Số tài khoản chứng khoán:

Mở tại:

Số cổ phần đã đăng ký mua:cổ phần

Bằng chữ:.....cổ phần

Giá khởi điểm:đồng/cp

Ngày tổ chức đấu giá/chào bán cạnh tranh:

Số tiền đặt cọc (ký quỹ theo Hợp đồng) đã nộp:.....

..... VND

Bằng chữ:.....

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại [FPT], tôi/chúng tôi đồng ý mua cổ phần đã đăng ký ở trên với mức giá như sau:

Mức giá đặt mua (VND/ 1 cổ phần)		Khối lượng cổ phần đặt mua
Bằng số	Bằng chữ	
		(Trường hợp bán đấu giá cả lô thì in sẵn khối lượng của lô vào đây)

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA
Chữ ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN

- Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 14/06/2005;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Căn cứ Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần
- Căn cứ Công văn ngày/.../20... của Công ty cổ phần chứng khoán báo cáo về kết quả bán cổ phần tại Công ty cổ phần

Hôm nay ngày tháng năm 20..., Chúng tôi gồm các bên dưới đây:

I. BÊN CHUYỂN NHƯỢNG:

- Tên : Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
- Địa chỉ : Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Đại diện : Ông Chức vụ: ...
(Theo giấy ủy quyền số/ ngày/.... của Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước).

(sau đây gọi tắt là "**SCIC**")

II. BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG:

- Tên :
 - CMND số :
 - Địa chỉ :
- (Sau đây gọi tắt là "**Bên B**")

Hai bên tự nguyện, thoả thuận và cùng thống nhất ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần này (dưới đây gọi tắt là "Hợp đồng") với các điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1. Đối tượng của Hợp đồng, số lượng, giá chuyển nhượng và tổng giá trị chuyển nhượng :

Theo Hợp đồng này, SCIC đồng ý chuyển nhượng cho Bên B và Bên B đồng ý nhận chuyển nhượng cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần với chi tiết như sau:

- 1.1. Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần
- 1.2. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- 1.3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- 1.4. Số lượng: cổ phần
(Bằng chữ: cổ phần).
- 1.5. Giá chuyển nhượng:đồng/cổ phần.
(Bằng chữ: một cổ phần)
- 1.6. Tổng giá trị chuyển nhượng: đồng.
(Bằng chữ: đồng chẵn).

Điều 2. Phương thức và thời hạn thanh toán

Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC "Tổng giá trị chuyển nhượng" cổ phần bằng đồng Việt Nam như nêu tại Khoản 1.6 Điều 1 của Hợp đồng này (Bao gồm cả tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC) là đồng (Bằng chữ:nghìn đồng chẵn) vào ngày (Theo Báo cáo kết quả nộp tiền bán đấu giá cổ phần ngày / /201.. của Công ty cổ phần Chứng khoán).

Điều 3. Chuyển quyền sở hữu cổ phần

1. SCIC có nghĩa vụ yêu cầu Công ty cổ phần thực hiện thủ tục sang tên toàn bộ số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này cho Bên B (ngay sau khi Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC) để chuyển quyền sở hữu số cổ phần chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

2. Thời điểm chuyển quyền sở hữu số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này từ SCIC sang Bên B thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của SCIC

1. SCIC cam kết số cổ phần chuyển nhượng nêu tại Điều 1 Hợp đồng này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, không thuộc đối tượng của bất kỳ tranh chấp, giao dịch cầm cố, thế chấp nào hoặc của bất kỳ giao dịch đảm bảo và các nghĩa vụ dân sự khác.

2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định về chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần theo quy định của pháp

luật cho Bên B;

3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Cam kết và đảm bảo rằng việc thực hiện giao dịch chuyển nhượng được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật;

2. Chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí chuyển nhượng cổ phần và các chi phí khác (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định;

3. Yêu cầu SCIC thực hiện đầy đủ các công việc liên quan đến việc thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần Công ty cổ phần và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này;

4. Phối hợp với SCIC thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần (nếu SCIC yêu cầu);

5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. Trường hợp các tranh chấp không được giải quyết qua thương lượng, hoà giải thì một trong các Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều khoản khác

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng này sẽ tự động thanh lý khi hai Bên thực hiện xong các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này;

3. Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản, các bản có giá trị pháp lý ngang nhau, SCIC và Bên B mỗi bên giữ hai (02) bản.

ĐẠI DIỆN SCIC

ĐẠI DIỆN BÊN B

Mẫu số 08

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại [FPT]) *cm*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

GIẤY CAM KẾT

Kính gửi: Hội đồng đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty [FPT]

Tên tổ chức hoặc cá nhân:
Số ĐKDN/CMND/Hộ chiếu:..... **Ngày cấp:**..... **Nơi cấp:**.....

Địa chỉ:

Điện thoại:..... **Fax:**.....

Người đại diện:.....

CMND/Hộ chiếu:.....**Ngày cấp:**..... **Nơi cấp:**.....

Tôi/Chúng tôi lập cam kết này để không phản đối người đại diện/người được ủy quyền là:

Ông (Bà):

CMND/ Hộ chiếu:.....**Ngày cấp:**..... **Nơi cấp:**.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... **Fax:**.....

Tham gia đấu giá/chào bán cạnh tranh với tư cách là nhà đầu tư cá nhân và tự nguyện chấp nhận những xung đột lợi ích xảy ra (nếu có) sau khi có kết quả đấu giá/chào bán cạnh tranh.

Người đại diện/ người được ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

Mẫu số 09

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại [FPT])

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO CHÀO MUA CÔNG KHAI

Kính gửi: Hội đồng đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần [FPT]

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKDN/CMND/Hộ chiếu..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Người đại diện:

CMND/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp.....

Số lượng cổ phần đăng ký đấu giá/chào bán cạnh tranh: cổ phần (Viết bằng chữ cổ phần)

Tỷ lệ số lượng cổ phần đăng ký đấu giá/chào bán cạnh tranh/số lượng cổ phiếu của [FPT]:... %

Ngày...../...../....., tôi/ chúng tôi đã thực hiện đầy đủ công bố thông tin về chào mua công khai theo Quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần [FPT] và báo cáo với Hội đồng đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần [FPT].

Nộp kèm theo:

- + Tài liệu chứng minh công bố thông tin trên trên (01) trang báo điện tử hoặc một (01) tờ báo viết trong ba (03) số liên tiếp theo mẫu tại Quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức))

Mẫu 10

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại [FPT])

TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
----- Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / , ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN KHỐI LƯỢNG LỚN QUA ĐẤU GIÁ/CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Hội đồng đấu giá/chào bán cạnh tranh cổ phần Công ty....

I. Tình hình đặc điểm của tổ chức/cá nhân đăng ký mua

A. Đối với tổ chức

1. Tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ website, vốn điều lệ, số lượng cổ phần đang lưu hành:
2. Sơ lược về ngành nghề kinh doanh, tình hình hoạt động, định hướng, kế hoạch phát triển:
3. Tình hình tài chính: (tổng nguồn vốn kinh doanh, cơ cấu nguồn vốn, kết quả kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính)

B. Đối với cá nhân

1. Họ và tên:...
2. Ngày sinh:...
3. Số chứng minh thư nhân dân: cấp ngày tại
4. Địa chỉ:...
5. Điện thoại:...

II. Tên công ty có cổ phiếu được bán đấu giá/chào bán cạnh tranh

III. Mối quan hệ giữa tổ chức/cá nhân đăng ký mua với công ty có cổ phiếu được bán đấu giá/chào bán cạnh tranh

IV. Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu hiện tại của tổ chức/cá nhân và người liên quan đăng ký mua tại công ty có cổ phiếu được bán đấu giá/chào bán cạnh tranh

1. Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu hiện tại của tổ chức/cá nhân đăng ký mua tại công ty có cổ phiếu được bán đấu giá/chào bán cạnh tranh:....

